

CTY TNHH MTV CẤP NƯỚC
VÀ MÔI TRƯỜNG ĐÔ THỊ ĐT
MST: 1400101205010

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 662 /CN&MTĐT

Đồng Tháp, ngày 29 tháng 8 năm 2016

**BÁO CÁO ĐÁNH GIÁ VỀ KẾT QUẢ THỰC HIỆN KẾ HOẠCH
SẢN XUẤT KINH DOANH HÀNG NĂM VÀ 03 NĂM GẦN NHẤT**
(Ban hành theo Nghị định 81/2015/NĐ-CP, ngày 18 tháng 9 năm 2015 của
Chính phủ về công bố thông tin)

1. Kết quả thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch 03 năm trước:

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Thực hiện năm 2013	Thực hiện năm 2014	Thực hiện năm 2015	Ước thực hiện năm 2016
1	Sản phẩm chủ yếu sản xuất (<i>Nước sinh hoạt</i>)	m ³	19.230.016	20.480.650	21.629.819	22.000.000
2	Tổng doanh thu	Tỷ đồng	188,60	213,00	245,00	245,50
3	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	7,10	8,70	9,80	10,20
4	Nộp ngân sách	Tỷ đồng	11,30	13,00	14,40	14,50
5	Kiểm ngạch xuất khẩu (nếu có)	1000 USD				
6	Sản phẩm dịch vụ công ích (<i>Thu gom rác thải</i>)	Tấn	58.847	70.295	72.184	73.000
7	Kế hoạch đầu tư phát triển	Tỷ đồng	179,00	519,00	38,20	84,50
a)	- Nguồn ngân sách	“	1,20	155,70	1,50	3,00
b)	- Vốn vay	“	15,60	20,00	22,20	81,50
c)	- Vốn khác	“	162,20	343,30	14,50	
8	Tổng lao động	Người	636	680	694	720

9	Tổng quỹ lương	Tỷ đồng	57,30	67,70	87,70	91,00
a)	- Quỹ lương quản lý	Tỷ đồng	3,00	3,30	3,20	3,40
b)	- Quỹ lương lao động	Tỷ đồng	54,30	66,40	84,50	87,60

Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty qua các năm đều đạt kết quả ổn định. Các chỉ tiêu về sản lượng, doanh thu, lợi nhuận, nộp ngân sách Nhà nước, thu nhập của người lao động, được UBND Tỉnh giao kế hoạch hàng năm đều đạt. Để đạt được những kết quả như trên, ngoài sự nỗ lực của Công ty thì sự quan tâm hỗ trợ của các cơ quan hữu quan đóng một vai trò quan trọng và quyết định.

2. Tiến độ thực hiện các dự án trọng điểm trong các lĩnh vực sản xuất kinh doanh trong 03 năm 2013, 2014 và 2015.

2.1/ Năm 2013

Công ty đã triển khai thực hiện 06 dự án trọng điểm. Đã hoàn thành và đưa vào sử dụng 03 dự án, gồm: Trạm cấp nước xã Bình Thạnh, CS: 2.500m³/ngày đêm; Trụ sở làm việc Chi nhánh CTY TNHH MTV Cấp nước & MTĐT Đồng Tháp - Xí nghiệp Xây lắp & Vật tư; Trụ sở làm việc Chi nhánh CTY TNHH MTV Cấp nước & MTĐT Đồng Tháp số 2. Triển khai thực hiện 03 dự án vốn ODA, gồm:

- Dự án xây dựng hệ thống thoát nước Phường 1, Phường 2, Phường 3, thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp (Vốn ODA: Na Uy).

- Hệ thống cấp nước thị xã Hồng Ngự, tỉnh Đồng Tháp, công suất 10.000m³/ngày.đêm (vốn ODA: AFD).

- Hệ thống cấp nước thị trấn Thường Thới Tiền, huyện Hồng Ngự tỉnh Đồng Tháp, Công suất 3.000 m³/ngày.đêm (Vốn ODA: Italia).

2.2/ Năm 2014

Công ty đã triển khai thực hiện 08 dự án trọng điểm. Trong đó, 05 dự án xây dựng mới: trạm cấp nước H. Châu Thành, Trạm cấp nước cầu đúc, trạm cấp nước Khu công nghiệp Trần Quốc Toàn, trạm cấp nước Phường 06, mở rộng mạng lưới cấp nước huyện Cao Lãnh và triển khai thực hiện 03 dự án chuyển tiếp vốn ODA.

2.3/ Năm 2015

Công ty đã triển khai thực hiện 10 dự án trọng điểm. Trong đó, 03 dự án vốn ODA chuyển tiếp và 07 dự án xây dựng mới gồm: Trạm xử lý nước sông Nha Mân, Xây dựng hệ thống cấp nước xã Thường Thới Tiền, H. Hồng Ngự, Trạm cấp nước khu công nghiệp xã Mỹ Hiệp, xây dựng trạm cấp nước khu vực thị trấn Lấp Vò, Trạm cấp nước tuyến dân cư thị trấn Lai Vung, Nhà máy nước uống đóng chai, Cải tạo sửa chữa văn phòng làm việc Chi nhánh 3.

3. Những thay đổi chủ yếu trong 03 năm:

Công ty đã tranh thủ huy động được nguồn vốn ODA, AFD để thực hiện các dự án lớn như: Dự án Thoát nước TP Cao Lãnh từ nguồn vốn OAD của Chính phủ Na uy, dự án Cấp nước thị xã Hồng Ngự công suất 10.000m³/ngày đêm và xã Thường Thới Tiền huyện Hồng Ngự từ nguồn vốn AFD.

Mở rộng ngành nghề: Sản xuất và kinh doanh nước uống đóng chai.

Tập trung xây dựng các giải pháp nâng cao năng suất lao động như: Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin vào các lĩnh vực quản lý và hoạt động sản xuất của đơn vị, đầu tư công nghệ mới vào sản xuất tiết kiệm chi phí, xây dựng văn hóa doanh nghiệp, các giải pháp nâng cao chất lượng dịch vụ khách hàng....

4. Thuận lợi, khó khăn chủ yếu, các yếu tố ảnh hưởng đến tình hình sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp

4.1/Thuận lợi

- Công ty có nguồn nhân lực tương đối tốt được đào tạo bài bản, đa ngành, đa lĩnh vực và tuổi đời bình quân còn khá trẻ, có tinh thần đoàn kết tốt, chịu khó học tập và có trách nhiệm cao trong công việc.

- Khách hàng sử dụng nước và dịch vụ MTĐT tương đối ổn định.

- Công ty có tình hình tài chính lành mạnh, hàng năm hoạt động đều có lợi nhuận tuy không nhiều. Kêu gọi được một số nguồn vốn ODA để thực hiện các dự án về cấp thoát nước và VSMT. Được ngân sách tỉnh cấp vốn đối ứng để thực hiện các dự án ODA về cấp thoát nước và VSMT.

- Được Nhà nước ban hành các nghị định, thông tư và các quyết định liên quan đến hoạt động sản xuất, cung cấp và sử dụng nước sạch; cơ sở tính toán giá thành nước sạch, khung giá bán nước sạch; định hướng, chiến lược phát triển ngành cấp, thoát nước và xử lý chất thải rắn...

4.2/Khó khăn

- Về yếu tố khách quan, thị trường và khách hàng:

+ Do tác động của khủng hoảng kinh tế thế giới và trong nước, lạm phát, giá cả tăng cao...làm tăng chi phí SXKD của đơn vị.

+ Hiện nay phần lớn các khu vực nội ô của các thị trấn, thị xã, thành phố đã được cung cấp nước. Khách hàng mới phát triển được chủ yếu ở vùng ven đô thị, vùng nông thôn thì sử dụng nước không nhiều, nhưng chi phí đầu tư cho hệ thống cấp nước khu vực này rất tốn kém, vòng quay của đồng vốn rất chậm, tốc độ tăng trưởng giảm nhiều.

- Về tài chính và cơ chế chính sách:

Trong những năm qua, mặc dù Công ty hoạt động vẫn có lợi nhuận, nhưng cũng gặp không ít khó khăn về tài chính như:

+ Thiếu vốn để đầu tư phát triển hệ thống cấp nước, xử lý rác thải và nước thải trên địa bàn các đô thị trong tỉnh, do cơ cấu lợi nhuận định mức trong giá thành thấp (3-5%) trong khi vốn vay ngân hàng thì lãi suất cao, thời gian hoàn vốn ngắn. Bởi vì,

đây là những lĩnh vực đòi hỏi vốn đầu tư rất lớn, thu hồi vốn chậm, hiệu quả kinh tế thấp nên rất khó tìm nguồn vốn đầu tư.

+ Công ty không có quyền quyết định về giá nước, dù tất cả các chi phí đầu vào để sản xuất nước tăng liên tục.

+ Quỹ đất để xây dựng các nhà máy nước mặt nâng nguồn cung cấp nước hiện gặp khó khăn rất nhiều, do quỹ đất của địa phương không có sẵn, hoặc nếu có thì vị trí chưa phù hợp để Công ty đầu tư.

+ Hợp đồng dịch vụ môi trường đô thị ký với địa phương chỉ được thực hiện trong thời gian ngắn, vì vậy khối lượng công việc không ổn định gây khó khăn cho công tác đầu tư phương tiện, sắp xếp lực lượng lao động...

5. Triển vọng và kế hoạch trong tương lai

Thực hiện Cổ phần hóa theo Quyết định số 996/QĐ-UBND-HC ngày 25/9/2015 của UBND Tỉnh Đồng Tháp. Xây dựng Công ty CP phát triển bền vững, sản xuất kinh doanh có hiệu quả, trình độ quản lý và công nghệ hiện đại, có khả năng cạnh tranh trên thị trường, đảm bảo đời sống cho người lao động, đóng góp đầy đủ và kịp thời nghĩa vụ đối với Nhà nước. Các nội dung cụ thể:

- Phát triển, mở rộng quy mô sản xuất, kinh doanh;
- Mở rộng vùng phục vụ tại các đô thị trong tỉnh và các khu vực lân cận;
- Đầu tư cải tạo, nâng công suất các nhà máy nước phục vụ tốt các nhu cầu sử dụng nước của người dân;
- Ứng dụng khoa học công nghệ trong công tác sản xuất và quản lý chất lượng nước, đảm bảo chất lượng nước đạt tiêu chuẩn quy định của Bộ Y tế;
- Thực hiện tốt công tác dịch vụ khách hàng; Quản lý, kiểm soát nghiêm ngặt chất lượng vật tư, nguyên vật liệu; Tăng cường các biện pháp chống thất thoát nước. Xây dựng thương hiệu và hình ảnh Công ty CP văn minh, hiện đại;
- Thực hiện cải tiến công tác quản lý để phù hợp theo mô hình mới (công ty cổ phần) nhằm nâng cao hiệu quả kinh doanh của Công ty CP.

Trên đây là báo cáo kết quả thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh hàng năm và 03 năm gần nhất của Công ty TNHH MTV Cấp nước và MTĐT Đồng Tháp.

Nơi nhận:

- Cục PTDN(Bộ KH&ĐT)
- UBND tỉnh
- Sở KH&ĐT
- Lưu



TỔNG GIÁM ĐỐC

Phan Đình Hùng